

# NHỮNG ĐIỂM ƯU VIỆT TRONG CÁC QUY ĐỊNH MỚI VỀ BẢO HIỂM XÃ HỘI TỰ NGUYỆN

NGUYỄN THU BA (\*)

**Tóm tắt:** Những đổi mới quan trọng của pháp luật bảo hiểm xã hội tự nguyện trong thời gian qua đã góp phần mở rộng phạm vi bao phủ của chính sách an sinh xã hội; thể hiện qua những quy định mới, có tính ưu việt cao mà người lao động tự do rất quan tâm, như tính tự chọn, linh hoạt, hỗ trợ rủi ro... Pháp luật về bảo hiểm xã hội tự nguyện cũng chính là cơ sở để nâng cao ý thức tuân thủ và đảm bảo quyền lợi cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

**Từ khóa:** An sinh xã hội; bảo hiểm xã hội tự nguyện; quy định mới.

**Abstract:** Recent significant reforms in the voluntary social insurance legislation have contributed to expanding the coverage of social security policies; reflected in new provisions with high practical advantages that are of great interest to informal workers, such as optionality, flexibility and risk support... The voluntary social insurance legislation also provides the foundation for raising compliance awareness and ensuring the rights of participants in voluntary social insurance.

**Keywords:** social security; voluntary social insurance; new provisions.

Ngày nhận bài: 20/6/2025

Ngày biên tập: 02/7/2025

Ngày duyệt đăng: 19/8/2025

## 1. Khái quát về bảo hiểm xã hội tự nguyện

Bảo hiểm xã hội (BHXH) tự nguyện được quy định lần đầu tại Nghị định số 43-CP ngày 23/6/1993 quy định tạm thời chế độ BHXH để thay thế cho Nghị định số 218-CP ngày 27/12/1961. Nghị định số 43-CP quy định 02 hình thức BHXH là bắt buộc và tự nguyện, trong đó “*Hình thức tự nguyện áp dụng từ 1 đến 5 chế độ đối với những người lao động Việt Nam và người nước ngoài làm việc tại Việt Nam*” (khoản 2 Điều 2), tuy nhiên chưa có hướng dẫn cụ thể. Ngày 29/6/2006, Kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XI đã thông qua Luật Bảo hiểm xã hội số 71/2006/QH11 (Luật BHXH), có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2007. Luật BHXH năm 2006 đã quy định đầy đủ các chế độ BHXH với các đối tượng lao động khác nhau. Từ đây, không chỉ người lao động có quan hệ lao động mới được hưởng BHXH mà cả người lao động tự do, người thất nghiệp cũng được hưởng chế độ theo điều kiện luật định. Bảo hiểm xã hội tự nguyện được luật hóa và áp dụng đối với công dân Việt Nam không thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc (khoản 5 Điều 2 Luật BHXH năm 2006) với 02

chế độ là hưu trí và tử tuất quy định từ Điều 69 đến Điều 79 của Chương IV Luật BHXH năm 2006. Với mục đích mở rộng đối tượng tham gia BHXH, hoàn thiện chính sách, pháp luật và cơ chế quản lý Quỹ BHXH, Luật BHXH số 58/2014/QH13 được Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIII thông qua ngày 20/11/2014 đã có nhiều nội dung đổi mới, bảo vệ tốt hơn quyền lợi của người tham gia, tăng tính bền vững cho hệ thống BHXH. Luật tiếp tục quy định về BHXH tự nguyện với 02 chế độ hưu trí và tử tuất<sup>(1)</sup>.

Ngày 29/6/2024, tại Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV đã thông qua Luật BHXH số 41/2024/QH15 thay thế Luật BHXH năm 2014, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025 với các điều khoản chuyển tiếp, đồng thời có những điểm mới quan trọng thể hiện tính ưu việt về loại hình BHXH tự nguyện.

## 2. Đặc điểm của bảo hiểm xã hội tự nguyện

Theo khoản 4 Điều 3 Luật BHXH năm 2024: “*Bảo hiểm xã hội tự nguyện là loại hình BHXH do Nhà nước tổ chức mà công dân Việt Nam tự nguyện tham gia và được lựa chọn mức đóng, phương thức đóng phù hợp với thu nhập của mình*”. Bảo hiểm xã hội tự nguyện mang tính chất thỏa thuận, tùy chọn nên việc tham gia phụ thuộc ý chí của một bên là người

(\*) TS; Trường Kinh tế và Quản lý công, Đại học Kinh tế quốc dân

tham gia. Khi tham gia BHXH tự nguyện sẽ hình thành quan hệ bảo hiểm giữa người tham gia với Nhà nước với những đặc điểm sau:

*Một là*, đối tượng tham gia BHXH tự nguyện rộng với những điều kiện tối thiểu. Người tham gia BHXH tự nguyện không nhất thiết phải tham gia quan hệ lao động; có thể lựa chọn mức đóng, phương thức đóng phù hợp với khả năng, thu nhập, yêu cầu của mình. Công dân Việt Nam từ đủ 15 tuổi trở lên, không thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc, không phải là người đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH, trợ cấp hàng tháng; người lao động là cán bộ, công chức, viên chức làm việc theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn, hợp đồng xác định thời hạn từ 01 tháng trở lên đang tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc có thể tham gia BHXH tự nguyện (khoản 4, Điều 2 Luật BHXH năm 2024).

*Hai là*, BHXH tự nguyện là sự đảm bảo, hỗ trợ rủi ro cho những người tham gia bảo hiểm. Người có thu nhập thường xuyên cần phải có trách nhiệm tích lũy, chủ động để phòng những rủi ro có thể xảy ra ảnh hưởng đến công việc, thu nhập của mình (như tuổi già, tai nạn lao động, chết...).

*Ba là*, cơ chế đóng BHXH tự nguyện là tự đóng góp, theo đó người tham gia BHXH tự nguyện có nghĩa vụ tự đóng góp để hình thành quỹ bảo hiểm cùng với sự hỗ trợ của Nhà nước.

*Bốn là*, pháp luật BHXH luôn có các thay đổi hướng đến tính toàn diện. Từ năm 2006, pháp luật đã đảm bảo được 02 chế độ là hưu trí và tử tuất (không được chọn một trong hai). Khi ban hành Luật BHXH năm 2024, Nhà nước đã bổ sung thêm chế độ trợ cấp thai sản và người tham gia có thể lựa chọn thêm chế độ bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện (khoản 3 Điều 4 Luật BHXH năm 2024).

*Năm là*, BHXH tự nguyện thực hiện theo nguyên tắc chung của BHXH (Điều 5 Luật BHXH năm 2024) và tuân thủ các nguyên tắc của BHXH tự nguyện (được lựa chọn mức đóng trên cơ sở thu nhập). Nhà nước khuyến khích, tạo điều kiện và hỗ trợ cho người tham gia BHXH tự nguyện (khoản 5 Điều 6 Luật BHXH năm 2024).

### **3. Những quy định mới về bảo hiểm xã hội tự nguyện**

*Về chế độ hưu trí*: Luật BHXH năm 2024 quy định người lao động thuộc đối tượng tham gia BHXH tự nguyện đủ điều kiện về tuổi và thời

gian tham gia BHXH sẽ được hưởng chế độ hưu trí. Luật đã điều chỉnh tuổi nghỉ hưu theo quy định tại Điều 169 Bộ luật Lao động năm 2019<sup>(2)</sup>; đồng thời điều chỉnh giảm số năm đóng BHXH tự nguyện tối thiểu để được hưởng lương hưu từ 20 năm xuống còn từ đủ 15 năm trở lên (Điều 98). Điểm ưu việt trong quy định mới này là sẽ tăng cơ hội được hưởng lương hưu cho người tham gia BHXH tự nguyện, đồng thời góp phần giảm số người lựa chọn hưởng BHXH tự nguyện một lần. Mức lương hưu hàng tháng cũng được điều chỉnh tương ứng với độ tuổi về hưu và số năm đóng BHXH tự nguyện (Điều 99).

Luật BHXH năm 2024 quy định tính hưởng chế độ trợ cấp một lần khi nghỉ hưu căn cứ vào số năm đóng (trước đây tính theo số năm tương ứng với tỷ lệ hưởng lương hưu 75%). Điều 100 của Luật quy định lao động nam có thời gian đóng BHXH cao hơn 35 năm, lao động nữ có thời gian đóng cao hơn 30 năm thì khi nghỉ hưu, ngoài lương hưu còn được hưởng trợ cấp một lần. Mức hưởng trợ cấp một lần cho mỗi năm đóng cao hơn quy định bằng 0,5 lần của mức bình quân thu nhập làm căn cứ đóng BHXH cho mỗi năm đóng cao hơn đến tuổi nghỉ hưu theo quy định.

Các điều kiện cần và đủ để hưởng BHXH tự nguyện một lần đã được sửa đổi, bổ sung theo hướng gia tăng quyền lợi, tăng tính hấp dẫn, khuyến khích việc bảo lưu thời gian đóng để hưởng lương hưu thay vì nhận BHXH một lần. Điều 102 còn bổ sung trường hợp “*Người có mức suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; người khuyết tật đặc biệt nặng*” được hưởng BHXH một lần. Việc bổ sung hướng dẫn về trường hợp người lao động quy định tại điểm b, c và d khoản 1 Điều 102 là quy định mở, có tính ưu việt bởi người vừa đủ điều kiện hưởng lương hưu, vừa đủ điều kiện hưởng BHXH một lần thì sẽ được tự lựa chọn.

Chế độ tử tuất được quy định ở Mục 3 Chương VI Luật BHXH năm 2024 (từ Điều 108 đến Điều 115). Điều 109 bổ sung trường hợp “*người tạm dừng hưởng lương hưu*” thì người lo mai táng được hưởng trợ cấp mai táng. Mức trợ cấp mai táng tính theo mức tham chiếu (là căn cứ dùng để tính mức đóng, mức hưởng một số chế độ BHXH và do Chính phủ quyết định). Khi chưa bãi bỏ mức lương cơ sở thì mức tham chiếu được tính bằng mức lương cơ sở. Thời điểm mức lương cơ sở bị bãi bỏ

thì mức tham chiếu không thấp hơn mức lương cơ sở tại thời điểm đó. Mức tham chiếu được điều chỉnh trên cơ sở mức tăng của chỉ số giá tiêu dùng, tăng trưởng kinh tế, phù hợp với khả năng của ngân sách nhà nước và Quỹ BHXH.

Chế độ trợ cấp thai sản được quy định tại các điều 94, 95, 96 và 97 Mục 1 Chương VI, Luật BHXH năm 2024. Người tham gia BHXH tự nguyện đáp ứng đủ điều kiện theo quy định được hưởng trợ cấp thai sản với mức là 02 triệu đồng cho mỗi con mới sinh do ngân sách nhà nước bảo đảm. Điều 95 quy định Chính phủ sẽ điều chỉnh mức trợ cấp thai sản phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và khả năng đáp ứng của ngân sách nhà nước.

**Bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện:** thực hiện theo quy định tại Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015 và hướng dẫn mới tại Nghị định số 143/2024/NĐ-CP ngày 01/11/2024, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025. Chế độ bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện có 02 nội dung là trợ cấp tai nạn lao động và giám định mức suy giảm khả năng lao động (Điều 4 Nghị định số 143/2024/NĐ-CP). Điều kiện hưởng và mức hưởng theo quy định tại Điều 5, Điều 6, Điều 7 Nghị định số 143/2024/NĐ-CP. Người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động, từ đủ 15 tuổi trở lên tự đăng ký đóng và được sự hỗ trợ của Nhà nước theo Điều 11, Điều 12 Nghị định số 143/2024/NĐ-CP.

**Hồ sơ, thủ tục giải quyết BHXH tự nguyện:** hồ sơ, thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp thai sản, hưu trí, tử tuất của BHXH tự nguyện đã được tách riêng (không quy định chung với chế độ BHXH bắt buộc) và đưa vào nội dung của Mục 1 (Điều 96, Điều 97); Mục 2 (Điều 105, Điều 106, Điều 107); Mục 3 (Điều 112, Điều 113, Điều 114, Điều 115) Chương VI Luật BHXH năm 2024. Đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và cải cách thủ tục hành chính, Luật BHXH năm 2024 bổ sung quy định về giao dịch điện tử; điều chỉnh, cắt giảm, đơn giản hóa hồ sơ, thủ tục đăng ký, thực hiện BHXH tự nguyện. Hồ sơ, thủ tục tham gia bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện thực hiện theo hướng dẫn tại Chương IV Nghị định số 143/2024/NĐ-CP (từ Điều 14 đến Điều 25).

#### **4. Những vấn đề đặt ra cần tiếp tục hoàn thiện**

*Thứ nhất*, nghiên cứu, xem xét ban hành Nghị định hướng dẫn về BHXH tự nguyện để

đồng bộ và thống nhất các quy định về quản lý BHXH tự nguyện. Trên cơ sở triển khai các Nghị quyết của Trung ương về sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính nhà nước thì BHXH Việt Nam hiện nay là đơn vị đặc thù của Bộ Tài chính (Nghị định số 29/2025/NĐ-CP và Quyết định số 391/QĐ-BTC ngày 26/02/2025). Tuy nhiên, cần sớm sửa đổi các quy định liên quan đến quản lý BHXH, BHXH tự nguyện trong nhiều văn bản, kể cả Luật BHXH năm 2024 vì không còn phù hợp (Điều 19, Điều 20).

*Thứ hai*, tiếp tục mở rộng phạm vi các đối tượng tham gia bảo hiểm tự nguyện. Đối tượng tham gia BHXH tự nguyện theo Luật BHXH năm 2024 hiện nay vẫn còn bị khống chế bởi quy định về quốc tịch và độ tuổi lao động (khoản 4 Điều 2). Quy định này làm hạn chế quyền tham gia của đối tượng là người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và người Việt Nam dưới 15 tuổi làm những công việc đặc thù (ví dụ lao động nghệ thuật).

*Thứ ba*, bổ sung thêm các chế độ cho BHXH tự nguyện. Mặc dù mới được bổ sung thêm chế độ trợ cấp thai sản và chế độ tai nạn lao động tự nguyện nhưng vẫn cần tiếp tục triển khai thêm các chế độ BHXH ngắn hạn như ốm đau, nghỉ thai sản. Ngoài ra, pháp luật cần quy định tăng thêm mức hỗ trợ cho chế độ tử tuất vì BHXH tự nguyện chỉ có chế độ tuất một lần mà chưa có chế độ tuất hàng tháng.

*Thứ tư*, tăng thêm tính liên thông cho hai loại hình BHXH tự nguyện và BHXH bắt buộc. Luật BHXH hiện hành chưa cho phép người tham gia BHXH tự nguyện được tham gia BHXH bắt buộc, vì vậy nên có phương án cho phép đối tượng đang tham gia BHXH tự nguyện (nếu có điều kiện) có thể tham gia loại hình BHXH bắt buộc nhằm tăng mức hưởng và nội dung hưởng./.

---

#### **Ghi chú:**

(1) Luật BHXH năm 2014 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13; Luật số 35/2018/QH14 sửa đổi 37 luật có liên quan đến quy hoạch; Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14. Chính phủ ban hành Nghị định số 134/2015/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật BHXH về BHXH tự nguyện.

(2) Xem thêm hướng dẫn của Nghị định số 135/2020/NĐ-CP quy định về tuổi về hưu.